

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

Số: 56/2022/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Thiệu Hóa, ngày 17 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2022/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Lê Trọng H - sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Điểm 1.1Tiểu mục I Mục II Phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị Quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trọng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Trọng H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung cháu Lê Trọng Thái B- sinh ngày 06/01/2014 . Chị Nguyễn Thị H, anh Lê Trọng H thỏa thuận giao cháu Lê Trọng Thái B cho anh Lê Trọng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng (Phù hợp với

nguyện vọng của cháu Lê Trọng Thái B) và anh Lê Trọng H không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị H, anh Lê Trọng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H, anh Lê Trọng H thỏa thuận chị Nguyễn Thị H chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, chị Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên lai thu số AA/2021/0005887 ngày 06/5/2022. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã Tân Châu
- Phòng giám đốc án TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Đặng Thanh Tuấn